



Thứ..... ngày tháng 11 năm 2016


KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2016 - 2017

(Thời gian: 30 phút)

Lớp: 5.....

Họ tên:

Đọc hiểu	Đọc thành tiếng	Lời nhận xét của cô giáo
	
Điểm chung:		

A. KIỂM TRA ĐỌC

I. Đọc thành tiếng (5 điểm): GV kiểm tra đọc từng em.

II. Đọc thầm và làm bài tập (5 điểm): Thời gian: 30 phút

QUÀ TẶNG CỦA CHIM NON

Chú chim bay thong thả, chấp chới lúc cao lúc thấp không một chút sợ hãi, như muốn rủ tôi cùng đi; vừa mỉm cười thích thú, tôi vừa chạy theo. Cánh chim cứ xập xoè phía trước, ngay sát gần tôi, lúc ẩn lúc hiện, cứ như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch. Vui chân, mãi theo bóng chim, không ngờ tôi vào rừng lúc nào không rõ.

Trước mặt tôi, một cây sồi cao lớn phủ đầy lá đỏ. Một làn gió rì rào chạy qua, những chiếc lá rập rình lay động như những đốm lửa bập bùng cháy. Tôi rẽ lá, nhẹ nhàng men theo một lạch nước để đến cạnh cây sồi. Tôi ngắt một chiếc lá sồi đỏ thắm thả xuống dòng nước. Chiếc lá vừa chạm mặt nước, lập tức một chú nhái bén tí xíu như đã phục sẵn từ bao giờ nhảy phóc lên ngồi chễm chệ trên đó. Chiếc lá thoáng chòng chành, chú nhái bén loay hoay cố giữ thăng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.

Trên các cành cây xung quanh tôi cơ man là chim. Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng. Tôi đưa tay lên miệng bắt đầu trò tài bất chước tiếng chim hót. Tôi vừa cất giọng, nhiều con bay đến đậu gần tôi hơn. Thế là chúng bắt đầu hót. Hàng chục loại âm thanh lanh lót vang lên. Không gian đầy tiếng chim ngân nga, dường như gió thổi cũng dịu đi, những chiếc lá rơi cũng nhẹ hơn, lơ lửng lâu hơn. Loang loáng trong các lùm cây, những cánh chim màu sắc sỡ đan đi đan lại... Đâu đó vẳng lại tiếng hót thơ dại của chú chim non của tôi, cao lắm, xa lắm nhưng tôi vẫn nghe rất rõ.

Theo Trần Hoài Dương

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu bài.

Câu 1: Chú chim non dẫn cậu bé đi đâu ?

A. Về nhà

B. Vào trường

C. Vào rừng

Câu 2: Món quà chính mà chú chim non tặng chú bé là gì ?

A. Một cuộc đi chơi bằng chiếc thuyền lá sồi.

B. Một chuyên vào rừng đầy bổ ích.

C. Bản nhạc rừng đầy tiếng chim ngân nga.

Câu 3: Chú bé làm gì để các loài chim cất tiếng hót?

A. Chú bé hát.

B. Chú bé đưa tay lên miệng bắt đầu trở tài bắt chước tiếng chim hót.

C. Chú bé kêu lên rất to.

Câu 4: Những từ ngữ nào miêu tả tiếng hót của các loài chim có trong bài?

A. Líu ríu, lãnh lót, ngân nga

B. Lãnh lót, ngân nga, thơ đại

C. Líu ríu, lãnh lót, ngân nga, thơ đại

Câu 5: Câu văn nào dưới đây có sử dụng biện pháp nhân hoá ?

A. Chim bay thong thả, không một chút sợ hãi, rủ tôi cùng đi.

B. Chim bay thong thả, lúc ẩn lúc hiện.

C. Những chiếc lá rập rình lay động như những đóm lửa bập bùng cháy.

Câu 6: Từ gạch chân trong dòng nào dưới đây được dùng với nghĩa chuyên ?

A. Những chiếc lá rập rình lay động như những đóm lửa bập bùng cháy.

B. Một làn gió rì rào chạy qua.

C. Chú nhái bén nhảy phóc lên lái thuyền lá sồi.

Câu 7: Dòng nào dưới đây có chứa từ đồng âm ?

A. Rừng đầy tiếng chim ngân nga. / Tiếng lành đồn xa.

B. Chim kêu líu ríu đủ thứ giọng. / Giọng cô dịu dàng, âu yếm.

C. Cậu bé dẫn đường tinh nghịch. / Chè thiếu đường lên không ngọt.

Câu 8: Cặp từ in đậm trong câu: “Từ bờ tre làng, tôi vẫn gặp những cánh buồm lên **ngược** về **xuôi**.” Là cặp từ :

A. Trái nghĩa

B. Đồng nghĩa

C. Đồng âm

Câu 9: Chủ ngữ trong câu “Trước mặt tôi, một cây sồi cao lớn phủ đầy lá đỏ.” là:

A. Trước mặt tôi, một cây sồi cao lớn

B. Một cây sồi cao lớn

C. Một cây sồi

Câu 10: Đoạn 3 của bài có mấy từ láy?

A. 4 từ. Đó là

B. 5 từ. Đó là

C. 6 từ. Đó là

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH

(*Kí và ghi rõ họ tên*)



Thứ..... ngày tháng 11 năm 2016

KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2016 - 2017

(Thời gian: 50 phút)

B. KIỂM TRA VIẾT

I. Chính tả (5 điểm – 15 phút)

GV đọc cho HS viết bài

Quà tặng của chim non

Trên các cành cây xung quanh tôi cơ man là chim. Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng. Tôi đưa tay lên miệng bắt đầu trở tài bắt chước tiếng chim hót. Tôi vừa cất giọng, nhiều con bay đến đậu gần tôi hơn. Thế là chúng bắt đầu hót. Hàng chục loại âm thanh lạnh lớt vang lên. Không gian đầy tiếng chim ngân nga, dường như gió thổi cũng dịu đi, những chiếc lá rơi cũng nhẹ hơn, lơ lửng lâu hơn. Loang loáng trong các lùm cây, những cánh chim màu sắc sỡ đan đi đan lại... Đâu đó vẳng lại tiếng hót thơ dại của chú chim non của tôi, cao lắm, xa lắm nhưng tôi vẫn nghe rất rõ.

II. Tập làm văn (5 điểm)

Đề bài: Hãy tả một cảnh đẹp ở địa phương (hoặc một nơi em đã từng đến thăm).

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ I - MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5
NĂM HỌC 2016 - 2017

A. PHẦN ĐỌC

I. Đọc thành tiếng (5 điểm)

- GV kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng HS.

- Nội dung kiểm tra: HS đọc đoạn văn trong các bài tập đọc đã học ở lớp 4 từ tuần 1 đến tuần 9 khoảng 95 tiếng/ phút; sau đó trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài đọc do GV nêu.

- GV đánh giá cho điểm dựa vào những yêu cầu sau:

+ Đọc đúng tiếng, đúng từ (1 điểm).

. Đọc sai 2- 4 tiếng (0,5 điểm).

. Đọc sai 5 tiếng trở nên (0 điểm).

+ Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa (1 điểm).

. Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 2 - 3 chỗ cho (0,5 điểm).

. Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 4 chỗ trở lên cho (0 điểm).

+ Giọng đọc có biểu cảm cho (1 điểm).

. Giọng đọc chưa thể hiện rõ tính biểu cảm cho (0,5 điểm).

. Giọng đọc không thể hiện tính biểu cảm cho (0 điểm).

+ Tốc độ đạt yêu cầu (không quá 1 phút) (1 điểm).

. Đọc quá 1- 2 phút cho (0,5 điểm).

. Đọc trên 2 phút cho (0 điểm).

+ Trả lời đúng ý câu hỏi do GV nêu ra (1 điểm).

. Trả lời chưa đủ ý hoặc diễn đạt chưa rõ ràng (0,5 điểm).

. Trả lời sai hoặc không trả lời được (0 điểm).

II. Đọc hiểu (5 điểm): Gợi ý đánh giá, cho điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	C	B	C	A	B	C	A	B	C
Điểm	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5

Riêng câu 10: Chọn ý B: 0,25 đ

Điền 6 từ láy: lúu rúu, lảnh lót, ngân nga, lơ lửng, loang loáng, sặc sỡ: 0,25 đ

B. PHẦN VIẾT

I. Chính tả (5 điểm):

- Viết đúng cỡ chữ, đều nét, rõ ràng không sai lỗi chính tả, trình bày đúng đoạn văn : 5 điểm

- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh không viết hoa đúng qui định...) trừ 0,5 điểm. Lỗi sai giống nhau chỉ trừ 1 lần điểm.

- Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao - khoảng cách - kiểu chữ hoặc trình bày bài bản trừ 1 điểm toàn bài chính tả (*Toàn bài trừ không quá 3 điểm*)

II. Tập làm văn (5 điểm):

Đảm bảo các yêu cầu sau được 5 điểm:

- Viết được một bài văn tả cảnh theo đúng yêu cầu của đề. Bài văn có đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài theo yêu cầu đã học. (2 đ)

- Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng, không mắc lỗi chính tả. (1 đ)

- Diễn đạt mạch lạc, sử dụng từ ngữ hay, câu văn giàu hình ảnh, liên kết câu hợp lí.(1đ)

- Chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ...(1đ)

- Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết, có thể cho các mức điểm từ 4,5 ; 4 ; 3,5 ; 3; 2,5; 2; 1,5; 1.

(Nếu bài viết mắc từ 4 lỗi chính tả trở lên, không ghi điểm giỏi)